

ĐỀ CƯƠNG TUYÊN TRUYỀN KỶ NIỆM
110 NĂM NGÀY SINH ĐỒNG CHÍ HỒ NGHINH - NGUYỄN BÍ THƯ
ĐẶC KHU ỦY QUẢNG ĐÀ, BÍ THƯ TỈNH ỦY QUẢNG NAM - ĐÀ NẴNG,
PHÓ TRƯỞNG BAN KINH TẾ TRUNG ƯƠNG
(15/2/1913 - 15/2/2023)

Đồng chí Hồ Nghinh, còn có tên là Hồ Hữu Phước, sinh ngày 15/02/1913 tại làng Thi Lai, phủ Duy Xuyên, nay là thôn Phú Bông, xã Duy Trinh, huyện Duy Xuyên, tỉnh Quảng Nam trong một gia đình nhà nho thanh bạch, có truyền thống hiếu học và yêu nước.

Đồng chí Hồ Nghinh được gia đình cho đi học từ rất sớm. Như bao học trò xứ Quảng khác, sau khi tốt nghiệp tiểu học, Hồ Nghinh ra Huế học tại trường Quốc học Huế, cùng lớp với đồng chí Võ Nguyên Giáp - sau này là Đại tướng, Bộ trưởng Bộ Quốc phòng. Tại đây, người thanh niên xứ Quảng này đã chịu ảnh hưởng mạnh mẽ của các phong trào đấu tranh yêu nước và tiếp thu đường lối cách mạng của Hội Việt Nam cách mạng thanh niên. Năm 1930, đồng chí bị bắt và bị kết án hai năm tù giam. Trong thời gian ở tù, đồng chí Hồ Nghinh tranh thủ học nhiều ngoại ngữ: Anh, Trung Quốc, nhất là tiếng Pháp, nhờ đó sau này giúp cho bản thân nghiên cứu được nhiều sách báo. Nhờ đọc nhiều, hiểu sâu, Hồ Nghinh được xem là có nhiều hiểu biết cả đông tây, thông kim bác cổ.

Có lẽ thấy cha bị đày lên Di Linh một phần do mình, nên sau khi ra tù, đồng chí Hồ Nghinh về quê với gia đình, lấy vợ rồi đi dạy học ở quê nhà. Cùng với Hồ Thấu, lập ra trường Tân Tân, cái tên Tân Tân nói lên ý hướng của ông đi tới sự đổi mới với hy vọng trường sẽ đào tạo được lớp người xây dựng xã hội mới. Trong những năm tháng dạy học ở quê nhà, Hồ Nghinh luôn theo dõi thời cuộc thế giới và đất nước. Thực dân Pháp cố tình bưng bít thông tin nhưng đồng chí vẫn khai thác được qua báo chí và ở nhà bưu điện Hội An. Lúc quân phát xít Đức tấn công Liên Xô, nhiều người không tin Liên Xô thắng nhưng đồng chí vẫn có niềm tin sắt đá và nói với nhiều người là Liên Xô sẽ thắng.

Những năm 1943-1944, đồng chí bắt liên lạc với Mặt trận Việt Minh, tiếp thu chủ trương đánh Pháp, đuổi Nhật của Việt Minh. Tháng 8/1945, tham gia khởi nghĩa giành chính quyền ở địa phương. Tháng 02/1946, được bầu làm Chủ tịch Ủy ban hành chính huyện Duy Xuyên, vinh dự đứng vào hàng ngũ của Đảng Cộng sản Đông Dương; rồi tham gia Huyện ủy Duy Xuyên. Chuẩn bị cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp, đồng chí được chỉ định làm Chủ tịch Ủy ban kháng chiến huyện Duy Xuyên. Trên cương vị mới, đồng chí hăng hái lao vào cuộc kháng chiến trường kỳ của dân tộc. Tháng 3/1947, tại Hội nghị Huyện ủy Duy Xuyên, đồng chí được bầu làm Phó Bí thư Huyện ủy kiêm Chủ tịch Ủy ban kháng chiến huyện. Tại Đại hội Đảng bộ huyện Duy Xuyên tháng 7/1948, đồng chí Hồ Nghinh tiếp tục được bầu làm Phó Bí thư Huyện ủy.

Tháng 01/1949, đồng chí Hồ Nghinh được điều về tỉnh công tác và bổ sung vào Tỉnh ủy. Năm 1950, được bầu vào Ban Thường vụ Tỉnh ủy Quảng Nam - Đà Nẵng, đảm nhận nhiệm vụ Chủ nhiệm Mặt trận Liên Việt tỉnh. Là con một nhà nho, một viên quan nhỏ nghèo và trong sạch, luôn sống bình dị, gần gũi với nhân dân, đi vào quần chúng một cách dung dị thoải mái; là một tri thức có hiểu biết sâu rộng văn hóa phương Đông và phương Tây, với cách nói khúc chiết, phong thái nho nhã, nên đồng chí được giới nhân sỹ tri thức mến mộ, nể trọng. Có người nói: “Ông sinh ra hình như là để làm công tác Mặt trận”.

Tháng 7/1954, Hiệp định Genève được ký kết, đất nước tạm thời chia làm hai miền. Lúc bấy giờ, chúng ta chủ trương đưa phần lớn cán bộ, bộ đội tập kết ra miền Bắc, song vẫn để lại một bộ phận hoạt động với các hình thức khác nhau. Đồng chí Hồ Nghinh được tổ chức phân công ở lại hoạt động công khai dưới vỏ bọc ngoài là Bí thư Đảng bộ Đảng Xã hội tỉnh Quảng Nam.

Hiệp định ký chưa ráo mực thì chính quyền tay sai do Mỹ hậu thuẫn đã ngang nhiên xé bỏ, khủng bố khốc liệt phong trào cách mạng của nhân dân ta. Không thể hoạt động như dự kiến, được tổ chức đồng ý, đồng chí Hồ Nghinh phải tìm cách ra miền Bắc. Năm 1956, Pháp đề nghị ta cử sỹ quan cùng đi tìm mộ của những người Pháp đã bỏ xác trên đất nước ta. Ta chấp nhận, đồng chí Hồ Nghinh được trên cử vào Đoàn sỹ quan tìm mộ cho Pháp ở chiến trường phía Nam. Thế là đồng chí trở về Đà Nẵng, nơi cách đây không lâu, bọn thực dân và tay sai ra sức vây bắt đồng chí. Người dân Đà Nẵng đi từ ngõ ngàng đến khâm phục một sỹ quan Quân đội nhân dân của Việt Nam Dân chủ Cộng hòa, quân phục, mũ mào đảng hoàng, đi đứng tự nhiên giữa lòng thành phố. Sự xuất hiện của người cán bộ Việt Minh năm xưa trên mảnh đất quê hương, đã đem lại cho nhân dân thành phố Đà Nẵng bao tin yêu, phấn khởi. Nhân dân tin cách mạng và sự nghiệp giải phóng dân tộc vẫn còn đó và đang tồn tại, phát triển.

Sau đó, Đoàn sỹ quan tìm mộ bị giải thể. Trở ra miền Bắc, đồng chí Hồ Nghinh tham gia công tác sửa sai trong cải cách ruộng đất ở tỉnh Nam Định; sau đó về công tác ở Ủy ban Kế hoạch Nhà nước. Từ năm 1957 đến năm 1959, đồng chí Hồ Nghinh được điều về công tác tại Đặc khu Vĩnh Linh (khu vực giáp với giới tuyến quân sự tạm thời), làm Ủy viên Ban Thường vụ Khu ủy, phụ trách công tác Dân vận - mặt trận.

Năm 1959, thực hiện chủ trương của Ban Chấp hành Trung ương Đảng, để giúp các địa phương miền Nam chuyển hướng đấu tranh, Trung ương điều động một số cán bộ tập kết ra miền Bắc trở lại miền Nam tham gia công tác, đồng chí Hồ Nghinh là một những người đầu tiên trở lại quê hương. Tháng 8/1959, Đoàn về đến Quảng Nam, đồng chí Hồ Nghinh được bổ sung vào Ban Thường vụ Tỉnh ủy Quảng Nam - Đà Nẵng. Tháng 01/1960, tại Đại hội Đảng bộ tỉnh Quảng Nam - Đà Nẵng lần thứ IV tiến hành tại thôn Adhur (A Duân), bên bờ sông A Vương, huyện Bến Hiên (nay thuộc huyện Đông Giang), đồng chí Hồ Nghinh được bầu lại vào Tỉnh ủy và Ban Thường vụ Tỉnh ủy. Cuối năm 1960, đồng chí Trương Chí Cương,

Bí thư Tỉnh ủy được điều về khu; đồng chí Phạm Tứ (Mười Khôi) làm Bí thư Tỉnh ủy; đồng chí Hồ Nghinh được bầu làm Phó Bí thư Tỉnh ủy.

Cuối năm 1962, thực hiện chủ trương của Khu ủy 5, Tỉnh ủy họp tại Nà Cau (Tiên Lãnh, Tiên Phước) quyết định chia tỉnh Quảng Nam - Đà Nẵng thành hai tỉnh Quảng Nam và tỉnh Quảng Đà. Tháng 01/1963, Đảng bộ tỉnh Quảng Đà tiến hành Đại hội tại làng Đào, huyện Bến Hiên; đồng chí Hồ Nghinh được cử làm Bí thư Tỉnh ủy Quảng Đà. Năm 1964, phong trào và lực lượng cách mạng Đà Nẵng phát triển mạnh, Khu ủy 5 quyết định tách Đà Nẵng ra khỏi Quảng Đà và thành lập Thành ủy Đà Nẵng; đồng chí Hồ Nghinh được cử kiêm Bí thư Thành ủy Đà Nẵng. Tháng 12/1964, Đảng bộ tỉnh Quảng Đà tiến hành Đại hội tại Ô Rây, huyện Đông Giang; đồng chí Hồ Nghinh tiếp tục được bầu làm Bí thư Tỉnh ủy. Tháng 5/1967, đề tập trung chỉ đạo phong trào đấu tranh ở đô thị, được sự chỉ đạo của Khu ủy 5, đồng chí Hồ Nghinh thôi giữ chức Bí thư Tỉnh ủy Quảng Đà để tập trung cho nhiệm vụ Bí thư Thành ủy Đà Nẵng.

Tháng 11/1967, để chuẩn bị cho Cuộc Tổng tấn công và nổi dậy Xuân Mậu Thân năm 1968, Khu ủy 5 quyết định sát nhập thành phố Đà Nẵng và tỉnh Quảng Đà thành Đặc khu Quảng Đà. Khu ủy cử đồng chí Trương Chí Cương, Phó Bí thư Khu ủy trực tiếp làm Bí thư; đồng chí Hồ Nghinh cùng một số đồng chí khác được cử làm Phó Bí thư Đặc khu ủy. Sau cuộc Tổng tấn công và nổi dậy Xuân Mậu Thân năm 1968, đồng chí Trương Chí Cương được điều về lại Khu ủy, đồng chí Hồ Nghinh được cử làm Bí thư Đặc khu ủy Quảng Đà. Tại kỳ Đại hội Đảng bộ đặc khu năm 1971, đồng chí Hồ Nghinh tiếp tục được bầu làm Bí thư Đặc khu ủy.

Những năm kháng chiến chống Mỹ ác liệt, đồng chí luôn có mặt nơi tuyến đầu, cùng với anh em, đồng đội gánh chịu bom đạn với tàu gáo, tàu rọ, Mỹ lết, địch lòng sục.... Trong cuộc Tổng tấn công và nổi dậy mùa Xuân năm 1968, Đà Nẵng được xác định là địa bàn trọng điểm của chiến trường Khu 5. Với trách nhiệm của mình, đồng chí đã vào tận nội thành phố Đà Nẵng giữa ban ngày để nắm tình hình địch, mặc dù biết rằng việc đó rất nguy hiểm và có thể đánh đổi bằng cả mạng sống của mình. Sau cuộc Tổng tiến công và nổi dậy này, địch đánh phá ác liệt, nhiều vùng ở Quảng Đà bị chúng cày xới nhiều lần, không ít cán bộ, đảng viên tỏ ra dao động; dân không trụ bám nổi ở vùng giải phóng. Trong tình thế nóng bỏng ấy, đồng chí Hồ Nghinh quyết định đưa Ban Thường vụ Đặc khu ủy Quảng Đà về đứng chân ở Gò Nổi - nơi bị đánh phá, cày ủi liên tục ngày đêm. Có người lo lắng, sợ nguy hiểm cho cơ quan đầu não của Đặc khu. Đồng chí Hồ Nghinh kiên quyết: Lúc này, điều quyết định còn hay mất là mỗi đảng viên phải bám dân. Đúng là ở Gò Nổi nguy hiểm nhất nhưng lại hiệu quả nhất; lúc này mà Bí thư Tỉnh ủy đang ở Gò Nổi thì dù khó khăn mấy không một Bí thư Huyện ủy nào dám bỏ dân chạy, Bí thư xã còn bám trụ thì không Bí thư chi bộ hay đảng viên nào bỏ thôn, xóm; đảng viên còn trụ lại thì dân trụ lại, theo đó địa bàn còn thì phong trào còn. Chính nhờ luôn ở phía trước, nhìn tận mặt quân thù, chia sẻ, đồng cảm với bao nỗi đau thương, căm phẫn của đồng bào, đồng chí mà đồng chí Hồ

Nghinh đã có những quyết sách kịp thời, chính xác, phát huy được sức mạnh tổng hợp của nhân dân trong cuộc chiến đấu giành độc lập tự do cho quê hương.

Tại Đại hội Đảng bộ Khu 5 lần thứ III (1973), đồng chí Hồ Nghinh được bầu vào Khu ủy và được Khu ủy bầu vào Ban Thường vụ Khu ủy 5; được phân công phụ trách phong trào đấu tranh ở đô thị. Đồng chí còn là Ủy viên Trung ương Mặt trận Dân tộc Giải phóng miền Nam Việt Nam.

Những ngày tháng 3 lịch sử năm 1975, đồng chí cùng các đồng chí trong Ban Thường vụ Khu ủy và Quân khu 5 trực tiếp tham chỉ đạo giải phóng Quảng Đà và thành phố Đà Nẵng. Ngày 30/3/1975, ngay sau khi Đà Nẵng được giải phóng, để tăng cường chỉ đạo Đà Nẵng, Ban Thường vụ Khu ủy 5 quyết định cử đồng chí làm Bí thư Đặc khu ủy Quảng Đà kiêm Chủ tịch Ủy ban Quân quản thành phố Đà Nẵng. Tháng 10/1975, Đặc khu Quảng Đà và tỉnh Quảng Nam được sáp nhập thành tỉnh Quảng Nam - Đà Nẵng; đồng chí Hồ Nghinh được chỉ định làm Bí thư Tỉnh ủy.

Tháng 4/1976, đồng chí được bầu làm đại biểu Quốc hội khóa VI. Tại Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ IV, tháng 12/1976, đồng chí được bầu làm Ủy viên dự khuyết Ban Chấp hành Trung ương Đảng. Tại Đại hội Đảng bộ tỉnh Quảng Nam - Đà Nẵng lần thứ XI (vòng 2) tháng 4 - 5/1977 và Đại hội lần thứ XII, tháng 12 năm 1979, đồng chí được bầu lại vào Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh, Ban Thường vụ Tỉnh ủy và Bí thư Tỉnh ủy.

Công lao to lớn của đồng chí Hồ Nghinh trong thời gian này, là góp phần chỉ đạo đưa Quảng Nam - Đà Nẵng trở thành tỉnh phát triển toàn diện ở miền Trung, một trong những tỉnh dẫn đầu cả nước, nhất là trên các lĩnh vực sản xuất nông nghiệp, công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp. Dấu ấn lớn nhất của đồng chí thời gian này là chỉ đạo quyết liệt việc khắc phục hậu quả chiến tranh, ổn định đời sống nhân dân, xây dựng công trình đại thủy nông Phú Ninh, thiết lập quan hệ sản xuất mới ở nông thôn. Chính đồng chí đã linh hoạt, chủ động triển khai nhiều chủ trương của Trung ương cho phù hợp với điều kiện thực tế Quảng Nam - Đà Nẵng, nhất là trong việc cải tạo xã hội chủ nghĩa, xác lập quan hệ sản xuất mới.

Tại Đại hội V của Đảng (tháng 3/1982), đồng chí được bầu làm Ủy viên chính thức Ban Chấp hành Trung ương Đảng. Tháng 4/1982, đồng chí được Trung ương điều động về công tác ở Ban Kinh tế Trung ương, giữ chức vụ Phó Trưởng ban. Bấy giờ một vấn đề đặt ra là cơ chế tập trung quan liêu, bao cấp tồn tại quá lâu trong nền kinh tế nước nhà, yêu cầu cần phải đổi mới toàn diện, mới mong đất nước mới thoát ra tình trạng trì trệ, kém phát triển. Những trăn trở suy nghĩ đó được bộc lộ khá mạnh từ phía đồng chí Hồ Nghinh, đã góp phần cho quá trình chuẩn bị Nghị quyết Đại hội lần thứ VI của Đảng, một nghị quyết đóng vai trò then chốt để đưa đất nước vào thời kỳ phát triển mạnh mẽ.

Đồng chí Hồ Nghinh là người có chủ kiến và không rào đón, rất ghét các loại cơ hội, bảo thủ và lý luận suông không gắn liền với thực tiễn cuộc sống của

đất nước. Đồng chí cũng luôn phát biểu về quan điểm và ý kiến khác của mình để làm sáng tỏ những ý kiến còn khác nhau. Quan điểm của đồng chí luôn minh bạch, vì lợi ích chung, không liên quan đến những lý do riêng. Đồng chí tranh luận đến cùng, bất kỳ với ai, khi chưa thông mà có người cho là ảnh hưởng cái “tật hay cãi” của người Quảng Nam. Đọc khá nhiều sách kinh điển Mác - Lênin, kiến thức rộng, ảnh hưởng văn hóa Pháp khá sâu, cộng với tính khí của quê hương, đồng chí tranh luận với lý lẽ hăng hái, có người gọi đùa là “Hồ Ngang”. Đồng chí luôn kiên định sự nghiệp đổi mới của đất nước và thường bày tỏ sự lo ngại về lực lượng của sự phát triển. Đồng chí đánh giá cán bộ không qua nói hay, nói đúng đường lối, quan điểm của Đảng, mà vấn đề là thực sự làm có hiệu quả, đó là tiêu chí hàng đầu - là dám làm, dám chịu trách nhiệm trước dân, trước Đảng. Đồng chí không có tư tưởng địa phương. Điều mà đồng chí, coi như “không đội trời chung” là bệnh giáo điều, xa thực tế Việt Nam, bệnh quan liêu, thói ham quyền hồng hách và thói tham của bất kể đạo lý. Đồng chí tôn trọng những cán bộ có tài và trong sạch, quê quán ở đâu, tuổi tác lớn nhỏ, đồng chí chẳng bận tâm. Đồng chí sẵn sàng nghe kỹ những sáng tạo, tìm hiểu cặn kẽ và phản ánh với tập thể, trong trao đổi đi thẳng vào vấn đề, không thích đi vào chuyện vặt.

Năm 1986, đồng chí Hồ Nghinh nghỉ hưu, ban đầu sống tại thành phố Hồ Chí Minh, sau chuyển về thành phố Đà Nẵng. Những năm tháng được nghỉ công tác, đồng chí còn thể hiện lối sống giản dị chất phác, hòa đồng với mọi người, hàng xóm. Hàng tháng, đồng chí đều dành một phần lương hưu để giúp đỡ những người nghèo khó và ủng hộ các quỹ nhân đạo, từ thiện. Đặc biệt, sau lễ mừng thọ 90 tuổi (năm 2003), đồng chí Hồ Nghinh tự nguyện dùng số tiền của các đơn vị, cá nhân đến chúc mừng để làm một ngôi nhà tình thương tặng hộ nghèo (một hộ ở Đà Nẵng, một hộ ở Quảng Nam). Điều mọi người đặc biệt xúc động là khi Tổng Biên tập báo Thanh niên đến gợi ý tặng một máy điều hòa, nhưng đồng chí đã từ chối với lý do: “Xin để số tiền ấy giúp đỡ người nghèo!”.

Đồng chí Hồ Nghinh từ trần ngày 15/3/2007. Với những đóng góp cho sự nghiệp cách mạng, đồng chí Hồ Nghinh được Đảng và Nhà nước tặng nhiều phần thưởng cao quý: Huân chương Hồ Chí Minh, Huân chương Độc lập hạng Nhất, Huân chương Kháng chiến hạng Nhất, Huân chương Kháng chiến chống Mỹ, hạng Nhất, Huân chương Giải phóng Hạng Nhất, Huân chương Lao động hạng Nhất, Huân chương Thành đồng hạng Nhì, Huân chương Quyết thắng hạng Nhất.

Kỷ niệm 110 năm ngày sinh đồng chí Hồ Nghinh (15/2/1913 - 15/2/2023) là dịp để Đảng bộ, chính quyền và nhân dân thành phố Đà Nẵng ôn lại truyền thống, trân trọng, biết ơn và noi theo. Đồng chí Hồ Nghinh là người có đầy đủ những đức tính cần, kiệm, liêm chính, chí công vô tư, giản dị, khiêm tốn; là một trong những học trò xuất sắc của Chủ tịch Hồ Chí Minh./.

BAN TUYÊN GIÁO THÀNH ỦY